

VIỆC HẠ 3.000 MÁY BAY MỸ Ở MIỀN BẮC NƯỚC TA NÓI LÊN NHỮNG GÌ?

TRẦN HUY LIỆU

Trong cuộc chống Mỹ, cứu nước, những trang sử gần đây, chúng ta thường ghi chiến tranh đặc biệt, sau đó là chiến tranh cục bộ ở miền Nam và chiến tranh phá hoại ở miền Bắc Việt-nam do đế quốc Mỹ gây ra. Nhưng một điều mà ai cũng nhận là : mặc dầu hình thức chiến tranh có khác theo thời gian, theo địa phương, song tất cả đều nằm trong cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ đối với Việt-nam. Do đó, việc bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam của nhân dân ta không phải là những khâu hiệu riêng lẻ, mà mật thiết gắn bó với nhau trong cuộc chống Mỹ, cứu nước cũng như những danh từ tiền tuyến lớn hay hậu phương lớn không có nghĩa phân biệt từng địa vực của đất nước, mà đều trực tiếp chống Mỹ xâm lược với những điều kiện không giống nhau. Đã thế, việc hạ 3.000 máy bay Mỹ trên bầu trời miền Bắc là một chiến công rực rỡ gắn liền với toàn bộ sự nghiệp đánh thắng quân xâm lược trên đất nước ta. Toàn dân Việt-nam có nhiệm vụ đánh Mỹ ở khắp mọi nơi, không kể trong Nam ngoài Bắc, ở trên trời, dưới đất, mặt nước hay bất cứ chỗ nào.

Vậy thì, một sự kiện lớn của lịch sử, việc hạ 3.000 máy bay Mỹ tại miền Bắc nước ta đã nói lên những gì ?

1. *Đập tan ý đồ của đế quốc Mỹ nhằm phá hoại sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm suy yếu tiềm lực kinh tế và quốc phòng của ta.*

Như mọi người đều biết, việc xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đặt miền Bắc nước ta thành tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á là một vấn đề mật còn đối với đế quốc Mỹ và bè lũ của chúng. Trong chiến lược toàn cầu của tên sen đầm quốc tế này ở Đông Nam Á là quyết chặn

đứng ảnh hưởng xã hội chủ nghĩa vào các nước nhỏ yếu, dùng chủ nghĩa thực dân mới để biến các nước này trở thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng. Cái ác mộng của Mỹ là lo sợ có một nước Việt-nam xã hội chủ nghĩa thứ hai, thứ ba kế tiếp xuất hiện ở châu Á nếu miền Bắc Việt-nam xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Do đó, chúng tiến hành cuộc chiến tranh đặc biệt và tiếp đó là chiến tranh cục bộ ở miền Nam còn nhằm mục đích là tiến công ra miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Đế quốc Mỹ trong khi bị sa lầy ở miền Nam nước ta thường « phân vua » là không có ý đụng chạm đến chế độ miền Bắc. Sự thực, không có « chung sống hòa bình » thật sự giữa hai chế độ trái ngược hẳn nhau; càng không có thể « chung sống hòa bình » trong một nước bị chia cắt với hai chế độ đối lập. Đế quốc Mỹ với luận điệu gian ngoan và xảo trá, đã không che giấu nổi dã tâm của chúng, càng phơi bày một sự thực trắng trợn là chúng gây chiến tranh cục bộ ở miền Nam, đồng thời phá hoại công cuộc xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Đối lại, nhân dân Việt-nam, từ Nam chí Bắc, nhất tề đứng dậy đánh bại đế quốc Mỹ để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc. Như vậy, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa là hai mặt của một cuộc chiến đấu. Tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, đế quốc Mỹ chẳng những muốn thủ tiêu cơ sở xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc Việt-nam, đồng thời làm suy kiệt tiềm lực kinh tế và quốc phòng của ta để đi đến chiếm đoạt miền Nam nước ta. Do đó, ta bảo vệ miền Bắc, làm cho chế độ xã hội ở miền Bắc ngày càng vững mạnh chính là để giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước. Rõ ràng là miền Bắc ngày càng vững mạnh thì mặt trận miền Nam ngày càng thắng lợi cũng như mặt trận miền Nam càng thắng lợi thì càng củng cố, phát triển chế

độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Việc hạ 3.000 máy bay Mỹ tại miền Bắc nước ta nói lên một cách hùng hồn rằng: ta đã thắng cuộc chiến tranh phá hoại do Mỹ gây ra ở miền Bắc có nghĩa là đã góp phần to lớn vào toàn bộ thắng lợi trong cuộc chống Mỹ, cứu nước ở cả hai miền.

2. *Đập tan ý đồ ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam, mong có lập cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam và củng cố tinh thần của ngụy quân, ngụy quyền tay sai của đế quốc Mỹ.*

Khỏi cần phải nói thì ai cũng biết rằng chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ chung của mọi người Việt-nam từ Nam đến Bắc. Còn có chính nghĩa nào sáng tỏ hơn, còn có việc làm nào vinh dự hơn là anh em ruột thịt trong một nước cứu giúp lẫn nhau trước quân ngoại xâm đang dày xéo đất nước, tàn sát đồng bào của mình. Tên kẻ cướp Mỹ từ chỗ âm mưu chia cắt vĩnh viễn đất nước ta đã dám trơ tráo nói miền Nam nước ta là một quốc gia riêng biệt, lập ra bộ máy ngụy quyền, ngụy quân tay sai của chúng. Cố nhiên là nhân dân Việt-nam chúng ta có trách nhiệm đánh quân xâm lược ở khắp mọi nơi trên đất nước. Bom đạn của đế quốc Mỹ cũng như chiến lược Mắc Na-ma-ra vẫn không thể tách Tở quốc ta ra làm hai, ngăn cản đồng bào ta cứu giúp lẫn nhau. Cho đến bây giờ, bọn Mỹ đã phải thú nhận là không thể ngăn chặn được sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam, mà chỉ có thể hạn chế một phần nào. Lời tự thú này đủ nói lên kết quả thất bại rõ rệt về mục đích yêu cầu của chúng. Trong quyển «Trách nhiệm và sự phản ứng» (Responsability and Response) của Maxwell D. Taylor, khi nói đến việc Mỹ dùng không quân đánh phá miền Bắc nước ta đã đưa ra ba lý do. Đại để lý do thứ nhất là đánh vào chỗ nguồn gốc gây ra mọi sự rắc rối và sử dụng không lực của Hoa-kỳ là một nguồn cổ vũ tinh thần mạnh mẽ ở Nam Việt-nam nghĩa là ngụy quân ngụy quyền tay sai của chúng ở miền Nam. Lý do thứ hai là dùng ưu thế về không quân của Mỹ để tiêu diệt những mục tiêu quân sự và kiểm chế hoặc làm cho việc xâm nhập người và tiếp tế từ Bắc vào Nam khó khăn hơn. Lý do thứ ba là mục tiêu của hoạt động quân sự là nhằm vào ý chí của kẻ thù. «Chúng ta tin rằng bằng cách dùng không lực sẽ có tác dụng vào ý chí đó và cuối cùng sẽ tạo nên trong óc những người lãnh đạo ở Hà-nội hình ảnh của sự thất bại không tránh khỏi...». Thế rồi, từ sau ngày 5-8-1964, ngày mà bom Mỹ

bắt đầu rơi xuống miền Bắc nước ta, sự tình đã diễn ra như thế nào? Chưa kể những tàu chiến ở ngoài biển bị bắn cháy và bắn chìm, chỉ kể số máy bay Mỹ bị hạ, thì năm 1964: 12 chiếc; năm 1965: 834 chiếc; năm 1966: 773 chiếc; năm 1967: 1067 chiếc; từ đầu năm 1968 tới cuối tháng 6: 430 chiếc. Một quy luật tự nhiên là giặc Mỹ càng tăng cường bắn phá thì số máy bay bị rơi càng nhiều. Ấy là chưa kể những giặc lái máy bay của chúng, trong đó có những tên sừng sỏ, bị chết và bị bắt càng nhiều.

Giặc Mỹ chực chờ lập cuộc đánh Mỹ, cứu nước giữa miền Nam với miền Bắc của nhân dân Việt-nam ư? Ngay từ ngày chúng mở cuộc tiến công bằng không quân và hải quân ở miền Bắc nước ta, Chủ tịch đoàn Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt-nam đã kêu gọi quân và dân miền Nam đẩy mạnh hoạt động quân sự, chính trị, đập tan âm mưu mở rộng chiến tranh của đế quốc Mỹ: «*Chúng ta phải kịp thời tiến lên đánh những đòn quyết liệt hơn nữa vào bọn đế quốc Mỹ và tay sai. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt-nam coi đó là sự trả lời duy nhất đối với bọn Mỹ gây chiến và xâm lược*». Rồi từ đó, miền Bắc gọi, miền Nam trả lời; miền Nam gọi, miền Bắc xông tới. Giặc Mỹ dùng trăm phương nghìn kế cũng không thể ngăn đường đón ngõ giữa anh em trong nhà cứu giúp lẫn nhau. Chẳng những thế, chống Mỹ hai miền đều đánh giỏi, tin mừng thắng trận nở như hoa. Còn gì thú vị hơn là trích vào đây một câu trong bản báo cáo mật của Mắc Na-ma-ra đọc trước quốc hội Mỹ đã phải tự thú: «*Mỹ rút ra bài học lớn là ném bom không lay chuyển được quyết tâm của miền Bắc Việt-nam và cũng không ngăn được Việt cộng ở miền Nam đánh mạnh hơn*».

Giặc Mỹ muốn đem sắt thép để uy hiếp tinh thần, đánh vào ý chí của các nhà lãnh đạo và nhân dân miền Bắc Việt-nam ư? Thì đây, lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch ngày 17-7-1966 đã nói lên ý chí của các nhà lãnh đạo và cũng nói lên ý chí của toàn thể quân dân nước ta: «*Giòn-xơn và bè lũ phải biết rằng: Chúng có thể đưa 50 vạn quân, một triệu quân hoặc nhiều hơn nữa để đẩy mạnh chiến tranh xâm lược ở miền Nam. Chúng có thể dùng hàng nghìn máy bay, tăng cường đánh phá miền Bắc. Nhưng chúng quyết không thể lay chuyển được chí khí sắt đá, quyết tâm đánh Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt-nam anh hùng. Chúng càng hung hăng thì tội của chúng càng thêm nặng. Chiến tranh có thể kéo dài*

5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà-nội, Hải-phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt-nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn».

Trong bảng vàng lập công về bắn rơi máy bay giặc Mỹ, chúng ta thấy chính những nơi nào bị giặc Mỹ bắn phá nhiều nhất thì ở nơi ấy lập được thành tích lớn nhất. Quảng-bình đứng đầu với 469 chiếc, tính đến ngày 27-6-1968. Trong số 187 máy bay Mỹ bị hạ ở Vĩnh-linh, có 6 chiếc B.52. Riêng đảo Côn-cô anh hùng hạ 43 chiếc. Nếu giặc Mỹ đe dọa biển miền Bắc nước ta thành nơi hoang vu, trở lại thời kỳ đồ đá thối, trái lại, miền Bắc nước ta vẫn xây dựng sự nghiệp xã hội chủ nghĩa một cách vững chắc và còn là bãi tha ma rộng lớn để chôn vô số máy bay giặc Mỹ. Trong cuộc săn những tên kẻ cướp trên trời, chúng ta đã có cả một hệ thống mạng lưới bao la của nhân dân khắp chốn khắp nơi theo kiểu «thiên la địa võng». Không kể những bộ đội phòng không: tên lửa, pháo binh, dân quân tự vệ ở các địa phương đã bắn rơi 244 máy bay Mỹ. Riêng nữ dân quân bắn rơi 17 chiếc, lão dân quân 6 chiếc.

Không lúc nào bằng lúc này, dân tộc Việt-nam anh hùng đã sản xuất ra vô số những dũng sĩ diệt Mỹ, dũng sĩ diệt máy bay Mỹ, thực hiện lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch «31 triệu đồng bào ta ở cả hai miền, bất kỳ già trẻ gái trai phải là 31 triệu chiến sĩ anh dũng diệt Mỹ, cứu nước, quyết giành thắng lợi cuối cùng».

3. Hạ uy phong của không lực Hoa-kỳ xuống tận bùn đen.

Trong khi gây chiến tranh phá hoại ở miền Bắc Việt-nam, chủ yếu của giặc Mỹ là dựa vào không quân và hải quân. Con số 3.000 máy bay, trong đó có 47 kiểu hiện đại đã bị bắn rơi. Không kể những loại máy bay cường kích phản lực, máy bay cường kích cánh quạt, máy bay tiêm kích phản lực, máy bay điện tử cảnh giới v.v..., cả đến máy bay chiến lược B.52 và máy bay tối tân F.111A của chúng đã bị tan xác trên bầu trời Việt-nam. Năm 1967 là năm mà bọn «giặc trời» quấy phá nhiều nhất, ngoài thủ đô Hà-nội, chúng đã trút bao nhiêu bom đạn xuống các thành phố Hải-phòng, Nam-định, Vinh, các khu công nghiệp Thái-nguyên, Việt-tri, Quảng-ninh, các nơi tiền tuyến và sát tiền tuyến như Quảng-bình,

Vĩnh-linh và nhiều vùng đông dân cư khác. Nhưng năm 1967 cũng là năm mà máy bay Mỹ bị bắn rơi nhiều nhất, số giặc lái máy bay bị bắt đông nhất. Bọn chỉ huy quân sự Mỹ đặt tiêu chuẩn cho quân chúng không được để tỷ lệ số máy bay rơi ở miền Bắc so với số lần chiếc máy bay đi đánh phá vượt quá 1%, nghĩa là cứ 100 chiếc đi đánh phá không được để bị rơi quá một chiếc. Đây là tỉ lệ thiệt hại cao nhất của Mỹ trong chiến tranh thế giới thứ hai lúc chưa xuất hiện máy bay chiến đấu phản lực. Nhưng mỉa mai thay cho uy phong của không lực Hoa-kỳ trên bầu trời Việt-nam, chúng đã bị rơi từ 5 đến 8%, thậm chí có những thời kỳ và những trận, chúng mất tới hơn 10% số máy bay đi bắn phá. Cũng trong cuộc đại chiến thứ hai, kỷ lục bắn máy bay ở châu Âu là 8.500 viên đạn pháo cao xạ 88 ly bắn rơi 1 máy bay. Trái lại, ở ta 2 phát súng bộ binh bắn rơi 1 phản lực Mỹ không phải là chuyện hiếm. Nếu mấy năm trước đây, tên tướng không quân Mỹ là Li-mai, đã nói huênh hoang: «Máy bay Mỹ bay ở độ cao 2 vạn mét có thể bắn một phát tên lửa cũng trúng một khung cửa sổ giữa phố Mát-xcơ-va» thì ngày nay, cầu Hàm-rông ở Việt-nam, cố nhiên là không một cửa sổ nào ở Mát-xcơ-va có thể lớn bằng, đã đứng vững hơn 3 năm chiến tranh cho đến ngày nay và đã hạ 99 máy bay Mỹ. Chưa có cuộc chiến tranh nào trong lịch sử nước Mỹ mà bọn xâm lược Mỹ bị thiệt hại về máy bay và người lái như thế. Chúng ta không cần phải vạch rõ ra rằng uy phong của không quân Mỹ đã từ chín tầng cao rơi xuống bùn đen, mà chỉ trích dẫn những câu tự thú do chính miệng người Mỹ nói ra. Một chuyên gia quân sự Mỹ viết trên tạp chí *Không quân Mỹ* số tháng 12-1966 (1) đã nói: một số người lái theo kinh nghiệm bản thân đã từng dự cuộc chiến tranh thế giới thứ hai và chiến tranh Triều-tiên đã phải nhận rằng việc phòng thủ Béc-ling, Luân-đôn, các nhà máy lọc dầu của Đức và các mục tiêu then chốt khác cũng không thể so sánh được với cái tổ ong bò vẽ của miền Bắc Việt-nam. Đồng bào chúng ta và nhân dân thế giới đã quen mắt nhìn những tấm ảnh chụp một thiếu nữ Việt-nam áp giải một thiếu tá không quân Mỹ vừa bị bắt sống hay cảnh những tên giặc trời cúi đầu gơ hai tay hàng phục trước những dân quân du kích Việt-nam, nhưng nếu ai có dịp đến thăm chúng ở trại tù thì càng thấy rõ

(1) Theo bài «Việt-nam anh hùng» đăng trong báo *Nhân dân* ngày 29-6-1968.

những « con người hùng » của đế quốc Mỹ với mọi phong thái ti tiện của chúng là một bức tranh hài hước tuyệt diệu về uy thế của không lực Hoa-kỳ !

Nói tóm lại, gây cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, giặc Mỹ đã không đem lại kết quả như chúng muốn, điều đó đã rõ ràng cũng như Mỹ thua đã rõ ràng. Chúng muốn làm suy yếu kinh tế và quốc phòng của ta trong miền Bắc xã hội chủ nghĩa thì kinh tế của ta vẫn vững, lực lượng quốc phòng ngày càng mạnh lớn, việc phá hoại một số thành phố, xí nghiệp không thể ngăn cản bước tiến của chủ nghĩa xã hội ngày càng vững chắc. Chúng muốn ngăn chặn đồng bào một nước cứu giúp lẫn nhau thì đường ta, ta cứ đi, đâu có giặc là ta đánh. Bọn nguy quân nguy quyền tay sai của chúng ở miền Nam đang hăm vào cái thế tan rã cũng như đế quốc Mỹ đang không lối thoát. Đặc biệt là con số 3.000 máy bay Mỹ bị bắn rơi ở miền Bắc nước ta đã chứng nhận là uy phong của không lực Hoa-kỳ đã bị hạ xuống bùn đen. Đây là những sự kiện lịch sử chưa từng có trong lịch sử đối với lịch sử nước Mỹ cũng như đối với lịch sử của các dân tộc bị áp bức chống chủ nghĩa đế quốc nói chung. Cổ nhiên đây không phải chỉ là vấn đề kỹ thuật, vấn đề chiến lược quân sự, mà là vấn đề chính trị biểu hiện sức sống của một chế độ ưu việt, sức mạnh vô địch của cuộc chiến tranh nhân dân.

Nhắc đến cái kỳ công hạ 3.000 máy bay giặc Mỹ là phải nhắc đến các chiến sĩ pháo binh, tên lửa, thông tin, dân quân, tự vệ đã « nhảm thắng quân thù mà bắn », còn phải nhắc luôn đến những chiến sĩ công binh, công an vũ trang, giao thông vận tải, những công nhân trong các công xưởng, các xí nghiệp; nông dân trên đồng ruộng... nói chung là tất cả những người đang mài miết sản xuất và chiến đấu để góp phần đánh thắng bọn xâm lược Mỹ. Và, chúng ta càng không được quên sự ủng hộ to lớn, chi tinh của Liên-xô, Trung-quốc và các nước bạn trong phe xã hội chủ nghĩa về vật chất cũng như về tinh thần, đủ đương đầu với quân xâm lược có những khí giới ác độc nhất, tối tàn nhất của thời đại. Chúng ta chẳng những có tinh thần cao, mà còn có thực lực mạnh; tự lực cánh sinh giỏi và ngoại viện cũng rất phong phú, nên đã dẫn tới từ chiến thắng này đến chiến thắng khác, đúng như lời Đại tướng P.I. Ba-tốp trong Hội Xô - Việt hữu

ngợi trong lời mừng chiến thắng gửi đến quân và dân nước ta: « Nếu đế quốc Mỹ không chịu rút ra bài học lịch sử, mà vẫn ngoan cố tiếp tục cuộc chiến tranh ăn cướp đầy tội lỗi thì chiếc máy bay thứ 4.000, 5.000 và hơn nữa sẽ còn bị tan xác trên miền Bắc Việt-nam ».

Nếu việc hạ 3 000 chiếc máy bay giặc Mỹ đã ghi thành tích tập thể của quân dân miền Bắc nước ta thì cũng chính cái kỳ công này đã gieo hân hoan phấn khởi cho các bạn ta trên thế giới.

Bộ quốc phòng Trung-quốc gửi điện nhiệt liệt chúc mừng chiến công của ta với những câu: « Các đồng chí đã phát huy sức mạnh vô địch của chiến tranh nhân dân một cách sáng tạo. Trong biển cả mênh mông chiến tranh nhân dân Việt-nam, bọn xâm lược Mỹ đang lâm vào cảnh bị tiêu diệt ».

Thủ tướng Kim Nhật Thành nhấn mạnh trong lời phát biểu với đoàn đại biểu kinh tế của Chính phủ ta: « Những chiến thắng rực rỡ của nhân dân Việt-nam là sự cổ vũ rất lớn, là tấm gương sáng đối với nhân dân các nước và các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Nhân dân Việt-nam đã và đang đánh thắng đế quốc Mỹ, góp phần tích cực làm cho phong trào cách mạng ở châu Á được đầy mạnh thêm một bước, đồng thời nó cũng cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng ở châu Mỹ la-tinh và các nơi khác trên thế giới ».

Bộ trưởng ngoại giao Cu-ba là đồng chí Ra-un Roa trong khi trả lời phỏng vấn của báo *Thanh niên quật khởi*, đã nêu rõ: « Việc chiếc máy bay Mỹ thứ 3.000 bị hạ không chỉ nói lên con số to lớn mới về thảm họa của quân xâm lược, mà còn có nghĩa là đế quốc Mỹ xuống dốc nhanh chóng trên con đường thất bại ở Việt-nam ».

Hoàng thân Xu-pha-nu-vông, Chủ tịch ủy ban trung ương Mặt trận yêu nước Lào, đã gửi điện cho Chủ tịch Chủ tịch đoàn Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt-nam, nhấn mạnh: « Thắng lợi (hạ 3.000 máy bay Mỹ) không những chỉ là của quân và dân miền Bắc Việt-nam, mà còn là thắng lợi của toàn thể nhân dân Việt-nam, đồng thời là nguồn động viên tinh thần đấu tranh của phong trào giải phóng dân tộc cũng như đối với nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới ».

Báo *Sự thật* Liên-xô số ra ngày 30-6-1968 đã viết: « Tiến hành các cuộc tiến công bằng không quân chống miền Bắc Việt-nam,

để quốc Mỹ nhắm đề bẹp ý chí chiến đấu của nhân dân Việt-nam, tận phá nền kinh tế và làm gián đoạn việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt-nam. Tất cả những mưu đồ đó đã thất bại nhục nhã. Sự kiên quyết và lòng dũng cảm của nhân dân Việt-nam đang bảo vệ độc lập của Tổ quốc mình đã làm thất bại những mưu đồ đó ».

Báo Nhân đạo của Đảng cộng sản Pháp đã viết : « 3.000 máy bay Mỹ bị bắn rơi. Đó là thắng lợi to lớn của cuộc chiến tranh nhân dân ở Việt-nam, là tượng trưng cho sự thất bại của Mỹ ở Việt-nam ».

Ủy ban ba châu ủng hộ Việt-nam đã họp phiên đặc biệt chào mừng chiến công rực rỡ của quân dân miền Bắc nước ta bắn rơi 3.000 máy bay Mỹ và gửi điện tới Hồ Chủ tịch, có câu : « Đó là thắng lợi đặc biệt trong cuộc đấu tranh anh hùng của nhân dân Việt-nam và của toàn thể các dân tộc châu Phi, châu Á và châu Mỹ la-tin ».

Những tiếng nói của bạn bè ta trên thế

giới mà tôi chỉ trích dẫn một số ở trên đã nói rõ ý nghĩa của con số 3.000 máy bay Mỹ bị hạ trên miền Bắc nước ta.

Trong khi tin báo chiếc máy bay thứ 3.000 của Mỹ bị rơi tại miền Bắc thì cũng là lúc giặc Mỹ đương bị đánh tơi bời ở miền Nam trong dịp tổng tiến công và nổi dậy hàng loạt. Thành phố Sài-gòn — Chợ-lớn — Gia-định và các thị trấn khác đương bị pháo kích và uy hiếp thường xuyên. Căn cứ Khe Sanh tung bùng chiến thắng, ngọn cờ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam đương ngạo nghễ tung bay trên vị trí trung tâm của tập đoàn cứ điểm giặc Mỹ. Mỹ thua đã rõ ràng. Nhưng Mỹ vẫn ngoan cố, kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Việt-nam. Như vậy, trên con đường dẫn tới toàn thắng, nhân dân ta từ Nam đến Bắc sẽ được thấy chiến công nối tiếp chiến công. Và, con số 3.000 máy bay bị hạ ở miền Bắc sẽ kể tiếp tăng cao, kỳ cho tới khi trên trời, dưới biển, mặt đất của Tổ quốc chúng ta không còn bóng một tên xâm lược !

10-7-1968

